

Tập đọc
Tự thuật

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng và rõ ràng toàn bài; biết nghỉ hơi sau các dấu câu, giữa các dòng, giữa phần yêu cầu và phần trả lời ở mỗi dòng.
- Nắm được những thông tin chính về bạn học sinh trong bài. Bước đầu có khái niệm về một bản tự thuật (lí lịch). (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

II. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên:
 - + Tranh minh họa bài Tập đọc
 - + Ghi sẵn nội dung luyện đọc
- Học sinh: – SGK

III. Hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu bài: - Tựa bài: Tự thuật. * Hoạt động 1: Hướng dẫn HS luyện đọc - GV đọc mẫu toàn bài - Nhắc HS chú ý các từ có vần khó. - GV hướng dẫn HS luyện đọc và tìm từ khó đọc * Cho HS đọc nối tiếp từng câu trước lớp - Luyện đọc từ khó: <i>nữ, xã, tỉnh, tiểu học,</i> + Hướng dẫn HS đọc từng đoạn trước lớp - Câu dài cần biết nghỉ hơi đúng. - Giải nghĩa các từ ngữ: <i>tự thuật, quê quán</i> + Đọc từng đoạn trong nhóm + Tổ chức cho HS thi đọc - Cho HS thi đọc giữa các nhóm - GV nhận xét và khen nhóm đọc tốt nhất * Hoạt động 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài + Gọi HS đọc thành tiếng, đọc thầm từng đoạn, cả bài trao đổi thảo luận tìm hiểu nội dung để trả lời các câu hỏi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS trả bài - HS lặp lại - HS lắng nghe * HS đọc nối tiếp từng câu - HS phát hiện từ khó đọc + 4 HS đọc nối tiếp từng đoạn trong bài. - HS đọc chú giải trong SGK - HS chia nhóm đôi, đọc từng đoạn nối tiếp - HS thi đọc - Nhận xét

<p>- Cả lớp đọc thầm đoạn 1 trả lời câu hỏi 1: 1/ Em biết những gì về bạn Thanh Hà?</p> <p>2/ Nhờ đâu em biết rõ về bạn Thanh Hà như vậy?</p> <p>3/ Hãy cho biết: . Họ và tên em: . Nam hay nữ: . Ngày sinh của em: . Nơi sinh của em:</p> <p>- Cho HS làm mẫu trước lớp</p> <p>4/ Hãy cho biết tên địa phương em ở: - Xã (hoặc phường) - Huyện (hoặc quận, thị xã)</p> <p>* GV chốt ý: Nhờ bản tự thuật mà ta nắm được những thông tin chính về bạn HS trong bài.</p> <p>+ Luyện đọc lại</p> <p>- Cho HS chia nhóm, thi đọc toàn bài - GV nhận xét và cùng lớp bình chọn nhóm đọc tốt nhất</p> <p>4. Củng cố - Dặn dò:</p> <p>- Hỏi lại tựa bài. - Em biết gì về bạn HS trong bài? - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học . - Về nhà đọc lại bài nhiều lần tập trả lời câu hỏi trong bài cho trôi chảy. - Nhận xét tiết học.</p>	<p>1/ HS trả lời từng chi tiết về Thanh Hà: Họ tên, nam nữ, ngày sinh, nơi sinh, quê quán, học lớp, trường.</p> <p>2/ Nhờ bản tự thuật</p> <p>- HS nối tiếp nhau trả lời</p> <p>- Nhiều HS trả lời nối tiếp</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS thi đọc lại bài</p> <p>- Tự thuật</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p>
--	--

Rút kinh nghiệm :

.....
.....
.....

Toán
Số hạng - Tổng

I. Mục tiêu:- Biết số hạng; tổng

- Biết thực hiện phép cộng các số có hai chữ số không nhớ trong phạm vi 100.
- Biết giải bài toán có lời văn bằng một phép cộng.

II. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Kẻ bảng của bài tập 1.
- Học sinh: Bảng con, que tính.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ: Ôn tập các số đến 100 (tiếp theo)</p> <p>- Gọi 2 HS lên bảng, cả lớp làm bảng con: viết các số : 57, 98, 61, 88 theo mẫu:</p> $57 = 50 + 7$ <p>- Nhận xét ghi điểm.</p> <p>- Nhận xét phần bài kiểm tra</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>- Giới thiệu bài:</p> <p>- Tựa bài: Số hạng - Tổng</p> <p>* Hoạt động 1: Giới thiệu Số hạng - Tổng</p> <p>+ GV ghi lên bảng phép cộng:</p> $\begin{array}{r} 35 \\ + 24 \\ \hline 59 \end{array}$ <p style="text-align: center;"> ↑ ↑ ↑ </p> <p style="text-align: center;">Số hạng Số hạng Tổng</p> <p>+ GV chỉ từng số trong phép cộng và nêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 35 gọi là số hạng • 24 gọi là số hạng • 59 gọi là tổng <p>+ GV viết phép cộng theo cột dọc</p> $\begin{array}{r} 35 \\ + 24 \\ \hline 59 \end{array}$ <p style="text-align: center;"> ← ← ← </p> <p style="text-align: center;">Số hạng Số hạng Tổng</p> <p>* Hoạt động 2: Thực hành....</p>	<p>- Hát</p> <p>- 2 HS làm bài trên bảng lớp; cả lớp làm vào bảng con.</p> <p>- HS lặp lại</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS lặp lại: 35 gọi là số hạng 24 gọi là số hạng 59 gọi là tổng.</p> <p>- HS theo dõi</p>

+ Bài tập 1

- Gọi HS nêu yêu cầu bài
- GV hướng dẫn HS nêu cách làm: Muốn tính tổng thì lấy số hạng cộng với số hạng.
- Cho HS tự giải
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét

+ Bài tập 2

- Gọi HS nêu yêu cầu bài
- Hướng dẫn HS cách đặt tính: Viết một số hạng rồi viết tiếp số hạng kia sao cho đơn vị thẳng cột với đơn vị, chục thẳng cột với chục viết dấu cộng, kẻ vạch ngang rồi tính và viết từng chữ số của tổng thẳng cột với các chữ số cùng một hàng của các số hạng.
- Gọi HS nêu cách tính rồi tính
- Chấm một số vở
- GV nhận xét

+ Bài tập 3

- Gọi HS đọc đề bài
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Muốn tìm cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu xe đạp em làm tính gì?
- Gọi HS lên bảng giải

- GV nhận xét

4. Củng cố - Dẫn dò:

- Hỏi lại tựa bài
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.
- Về nhà xem lại bài

- HS nêu yêu cầu bài tập 1
- HS nêu cách làm: Muốn tính tổng thì lấy số hạng cộng với số hạng.

Số hạng	12	43	5	65
Số hạng	5	26	22	0
Tổng	17	69	27	65

- HS nhận xét.
- HS nêu yêu cầu bài tập 2
- HS nghe

- 3 HS thực hiện ở bảng lớp

$$\begin{array}{r} 53 \\ + 22 \\ \hline 75 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 30 \\ + 28 \\ \hline 58 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 9 \\ + 20 \\ \hline 29 \end{array}$$

- HS đọc đề bài tập 3
- Buổi sáng bán được 12 xe đạp; buổi chiều bán được 20 xe đạp.
- Cả hai buổi bán được bao nhiêu xe đạp
- Phép tính cộng
- 1HS giải trên bảng lớp; cả lớp làm bài vào vở.

Giải

Số xe đạp cả hai buổi bán là:

$$12 + 20 = 32 \text{ (xe đạp)}$$

Đáp số: 32 xe đạp

- Nhận xét

- Số hạng - Tổng
- HS nghe